

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD21B1** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH05279** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Thực tập tốt nghiệp**
Số tín chỉ: **5**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTKD0089	Trà Thị Minh Anh	01/10/2006				5	8.0	8.0			8.0		7.8
2	21BTKD0090	Lý Hồng Cẩm	14/09/1999				9	8.0	8.0			8.0		8.1
3	21BTKD0092	Nguyễn Văn Thanh Hiếu	16/05/2006				7	7.5	7.5			7.5		7.5
4	21BTKD0096	Đoàn Thanh Kha	11/08/2004				7	7.5	7.5			7.5		7.5
5	21BTKD0099	Nguyễn Thị Bích Lua	18/03/2005				7	7.5	7.5			7.5		7.5
6	21BTKD0100	Phan Trung Nguyên	25/03/2006				5.5	8.0	8.0			8.0		7.8
7	21BTKD0101	Trần Bửu Quốc	20/04/2004				8	6.5	7.0			6.8		6.9
8	21BTKD0335	Trương Hồng Lộc	17/02/2003				9	6.5	7.0			6.8		7.0

Châu Đốc, ngày 7 tháng 7 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Từ Cao Thanh Hà